

Số: /QĐ-UBND

Tam Đường, ngày tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án “Phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Tam Đường giai đoạn 2020 - 2025”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Du lịch ngày 19/6/2017;*

*Căn cứ Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”;*

*Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-BVHTTDL ngày 06/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 6/6/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Lai Châu đến năm 2020; tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 10/9/2020 của BCH Đảng bộ huyện Tam Đường về “phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Tam Đường giai đoạn 2020 - 2025”;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/2020/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện thông qua Đề án phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn huyện Tam Đường giai đoạn 2020 – 2025;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Tam Đường giai đoạn 2020 - 2025”.

*(Có Đề án chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch (B/c);
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;

- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Sùng Lữ Páo**

**ĐỀ ÁN****Phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc  
huyện Tam Đường giai đoạn 2020 - 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2021 của  
UBND huyện Tam Đường)

**Phần thứ nhất****SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ XÂY DỰNG, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG  
VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN****I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN****1. Sự cần thiết xây dựng Đề án**

Huyện Tam Đường có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch như: Có Quốc lộ 4D, 32 đi qua; giáp với: Sa Pa, Điện Biên, Sơn La - là những khu du lịch nổi tiếng của cả nước. Thiên nhiên ưu đãi đã tạo cho huyện có nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp; khí hậu trong lành, mát mẻ quanh năm; có nhiều dãy núi cao: Pu Ta Leng, Tả Liên Sơn, Ngũ Chỉ Sơn... có mạng lưới hang động lớn nhỏ trong lòng các dãy núi, điển hình như: Động Tiên Sơn, động Đông Pao, động Hùm Xanh..., cùng nhiều thác nước như: Thác Cầu Mây (khu vực Cồng Trời), thác Tác Tình... Toàn huyện có 12 dân tộc cùng sinh sống (dân tộc Mông chiếm 36,7%, Thái 15,6%, Kinh 15,1%, Dao 9,6%, Giáy 8,2%, Lào 8,0%, Lự 5,4%, Hoa 0,82%, còn lại là các dân tộc khác); Nhân dân các dân tộc của huyện thân thiện, mến khách, vẫn còn lưu giữ hầu hết những nét đẹp văn hoá truyền thống đặc sắc; nhiều lễ hội, nghề thủ công truyền thống vẫn còn được lưu giữ và bảo tồn... là tiền đề cho việc phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.

Tuy nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội của huyện vẫn còn nhiều khó khăn, đời sống của người dân mặc dù đã được cải thiện đáng kể song vẫn ở mức thấp, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Việc phát triển du lịch gắn với khai thác tài nguyên văn hóa còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, chưa thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng trong khối dịch vụ. Một số sản phẩm du lịch văn hóa đã hình thành và đưa vào khai thác, song quy mô nhỏ, chất lượng, hiệu quả chưa cao.

Trong bối cảnh đó, để khắc phục khó khăn, thách thức, tìm hướng đi đúng trong phát triển kinh tế là điều cấp thiết, nhất là kinh tế dịch vụ, khai thác triệt để lợi thế sẵn có, phát huy nội lực và thu hút sự tham gia của người dân nông thôn, người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo sinh kế, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Việc xây dựng Đề án “Phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Tam Đường giai đoạn 2020 - 2025” là hướng đi đúng, phù hợp với chủ trương phát triển kinh tế - xã hội chung của toàn tỉnh; đồng thời thực hiện tốt các nhiệm

vụ, chỉ tiêu về văn hóa, du lịch mà Nghị quyết của các cấp ủy đảng, chương trình, kế hoạch của tỉnh, huyện đã đề ra.

## **2. Căn cứ pháp lý xây dựng Đề án**

- Nghị quyết số 33/NQ-TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ 9 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

- Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

- Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

- Nghị quyết số 88/2019/NQ-QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 8 về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

- Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới;

- Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

- Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

- Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án "Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn";

- Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030;

- Chỉ thị số 18/CT-BVHTTDL ngày 06/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 2714/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về phê duyệt Đề án “Chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

- Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 06/6/2013 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Lai Châu đến năm 2020; tầm nhìn đến năm 2030.

- Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 10/9/2020 của BCH Đảng bộ huyện Tam Đường về “phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Tam Đường giai đoạn 2020 - 2025”;

- Nghị quyết số 01-NQ/2020/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện thông qua Đề án phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn huyện Tam Đường giai đoạn 2020 – 2025;

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

**1. Phạm vi:** Trên địa bàn huyện Tam Đường, trong đó tập trung tại các điểm du lịch đã được công nhận và các xã, thị trấn có điều kiện để phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.

**2. Đối tượng:** Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan đến hoạt động phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn huyện Tam Đường.

**3. Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2021 - 2025.

### **Phần thứ hai**

## **ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN DU LỊCH GẮN VỚI BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TAM ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2015 - 2020**

### **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

Những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội chung của toàn huyện, lĩnh vực du lịch - văn hóa của huyện được quan tâm đầu tư và có sự phát triển vượt bậc. Huyện ủy đã ban hành Quyết định số 446-QĐ/HU ngày 08/3/2016 về việc ban hành Đề án phát triển dịch vụ du lịch huyện Tam Đường giai đoạn 2015 - 2020 là cơ sở quan trọng để phát triển du lịch trên địa bàn. Cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền sâu, rộng, bước đầu đã nâng cao được nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn huyện về tầm quan trọng của công tác phát triển du lịch. Người dân tại các bản nhiệt tình hưởng ứng và chung tay, góp sức tham gia vào các hoạt động phát triển du lịch thông qua những việc làm cụ thể như: đầu tư cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan tạo không

gian xanh - sạch - đẹp, di dời chuồng trại gia súc ra xa khu nhà ở, làm công trình vệ sinh...

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ công tác phát triển du lịch được quan tâm đầu tư tại một số điểm du lịch (Sì Thâu Chải, Nà Khương, Bản Thảm, Lao Chải 1...). Đã thu hút được một số tổ chức, cá nhân đến khảo sát, lập dự án, đầu tư phát triển du lịch tại huyện (Khu du lịch Cầu kính Ròng Mây, Khu du lịch sinh thái Cổng trời - Ô Quý Hồ, điểm view Tam Đường Tea, khách sạn Pu Ta Leng, khách sạn Sky Gate...).

Công tác phát triển, đào tạo nguồn nhân lực được triển khai qua việc đào tạo, tập huấn, học tập kinh nghiệm... Công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu các điểm, sản phẩm du lịch được triển khai thường xuyên bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng bước đầu đã mang lại hiệu quả.

Việc tổ chức các hoạt động thường niên về công tác bảo tồn văn hóa, văn nghệ ngày càng thu hút được sự quan tâm của đông đảo nhân dân và du khách: Tuần Văn hóa du lịch, lễ hội động Tiên Sơn, chợ phiên Tam Đường... cùng nhiều lễ hội khác.

Các di sản văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy: lễ hội, nghề thủ công, dân ca - dân vũ - dân nhạc, tiếng nói, chữ viết, ẩm thực, nếp nhà, trang phục, đạo cụ, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh... Tại các điểm du lịch cộng đồng thường xuyên duy trì đội văn nghệ và sinh hoạt văn hóa dân gian phục vụ khách du lịch. Ngoài ra, bảo tồn, phát triển sản phẩm chợ phiên trở thành sản phẩm du lịch hấp dẫn, thu hút khách tham quan, tìm hiểu và trải nghiệm.

Các loại hình du lịch: Cộng đồng, văn hóa tâm linh, thể thao mạo hiểm, sinh thái... được chú trọng đầu tư, phát triển. Một số loại hình du lịch mới được đưa vào hoạt động như: Dù lượn, leo núi thám hiểm... làm phong phú và đa dạng các sản phẩm dịch vụ du lịch tại huyện; tạo ra nhiều sự lựa chọn thu hút, hấp dẫn du khách. Các dịch vụ du lịch ngày càng phong phú và đa dạng, chất lượng ngày càng nâng cao như: lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí, mua sắm, tham quan ngắm cảnh, vận chuyển...

Trong giai đoạn 2016 - 2020 đã công nhận mới 08 điểm du lịch, di tích danh lam thắng cảnh nâng tổng số điểm du lịch, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên toàn huyện là 12 điểm. Lượng khách du lịch đến tham quan tăng nhanh theo các năm, tập trung tại các điểm: Cầu kính Ròng Mây, Khu du lịch sinh thái Ô Quý Hồ, cọn nước Nà Khương, bản Phiêng Tiên, bản Sì Thâu Chải, bản Lao Chải 1, Đồi thông Tả Lèng, Bản Thảm, điểm view Tam Đường tea... Giai đoạn 2016 - 2020 khách tham quan, du lịch 477.438 lượt du khách, doanh thu 171,43 tỷ đồng. Tổng số khách sạn trên địa bàn là 04 khách sạn; 05 cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn đón tiếp khách du lịch đã được công nhận; 25 Homestay và một số nhà trọ có phòng cho thuê khác. Tổng số buồng phòng hiện có: 415 buồng phòng đạt tiêu chuẩn tiếp đón khách du lịch (trong đó có 70 phòng nhà

nghi; 100 phòng khách sạn). Công suất sử dụng phòng tại các khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở lưu trú phục vụ khách du lịch đạt 61%. Số ngày lưu trú bình quân của khách du lịch từ 0,5 - 01 ngày; mức chi tiêu của du khách quốc tế 01 triệu đồng/ngày, khách nội địa 0,6 triệu/ngày. Thu hút trên 3.000 người tham gia vào các hoạt động du lịch.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

Công tác quy hoạch về lĩnh vực du lịch và quy hoạch chi tiết các điểm du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn còn chưa hoàn thiện, đầy đủ; đầu tư cơ sở hạ tầng cơ bản (đường, điện, cải tạo cảnh quan) chưa đồng bộ.

Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý du lịch, văn hóa thiếu kinh nghiệm, nghiệp vụ; nguồn nhân lực phục vụ các hoạt động du lịch còn thiếu; một số bộ phận cộng đồng tham gia vào các hoạt động du lịch còn thiếu kỹ năng, nhất là trong việc giao tiếp, ứng xử với du khách, đặc biệt là du khách nước ngoài; chất lượng phục vụ của một số nhà hàng, khách sạn còn hạn chế.

Hoạt động truyền thông quảng bá, thu hút đầu tư phát triển du lịch chưa chuyên nghiệp, nội dung còn đơn giản, chưa có chủ đề, thông điệp rõ ràng, chưa đánh giá được hiệu ứng tác động. Chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp có tiềm lực vào đầu tư du lịch.

Sản phẩm dịch vụ du lịch chưa phong phú, chưa có nhiều sản phẩm nổi bật, tạo điểm nhấn đáp ứng yêu cầu của khách du lịch.

Việc duy trì và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống sau khi được bảo tồn, phục dựng hiệu quả chưa cao.

### **2. Nguyên nhân**

#### **2.1. Nguyên nhân chủ quan**

Trình độ dân trí của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại; đời sống vật chất còn gặp nhiều khó khăn; một số hủ tục, phong tục lạc hậu vẫn còn tồn tại.

Còn có một số cán bộ, đảng viên, nhân dân nhận thức chưa thực sự đầy đủ về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của việc phát triển du lịch gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống. Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chưa chuyên sâu, bài bản.

Các sản phẩm du lịch chủ yếu dựa trên những tiềm năng và lợi thế sẵn có; chưa có sự đột phá trong cách thức xây dựng các sản phẩm dịch vụ du lịch mới.

Chưa tập trung đẩy mạnh công tác giới thiệu, quảng bá, thu hút đầu tư trong lĩnh vực phát triển du lịch.

Nội lực của các tổ chức, cá nhân đầu tư cho phát triển du lịch còn nhiều hạn chế.

## **2.2. Nguyên nhân khách quan**

Điều kiện kinh tế - xã hội của huyện còn nhiều khó khăn, nguồn đầu tư hạn chế chưa đảm bảo cho công tác phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch cũng như bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống.

Chưa có chính sách đặc thù, hấp dẫn dành riêng cho du lịch nhằm thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển du lịch.

Giao thông đến một số điểm du lịch hiện nay vẫn còn gặp khó khăn.

### **Phần thứ ba**

## **YÊU CẦU, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH GẮN VỚI BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC HUYỆN TAM ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

### **I. YÊU CẦU**

- Hạn chế các tác động tiêu cực đến sự tồn tại của các loại hình di sản, nâng cao nhận thức, ý thức của người dân về giá trị của các loại hình văn hóa truyền thống.

- Đảm bảo được tính cộng đồng, huy động được sự tham gia của đông đảo người dân, tạo ra phương thức, biện pháp bảo tồn và phát huy, phát triển di sản văn hóa gắn với hoạt động của các làng nghề truyền thống, khai thác du lịch nhằm góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho cư dân tại địa phương.

- Đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ du lịch; hình thành và phát triển các sản phẩm du lịch mới đặc trưng, tạo điểm nhấn thu hút du khách.

- Thu hút, huy động, bố trí nguồn ngân sách đầu tư có hiệu quả nhằm phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu, đặc sắc của địa phương.

### **II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn huyện. Xây dựng mới các điểm du lịch; duy trì, phát triển các điểm du lịch, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh đã được công nhận; nâng cao chất lượng dịch vụ, hiệu quả hoạt động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn toàn huyện. Lựa chọn một số giá trị văn hóa tiêu biểu, đặc sắc của các dân tộc phát triển thành sản phẩm du lịch đặc trưng, tạo sức cạnh tranh thu hút du khách. Tăng cường quảng bá, kêu gọi, thu hút, huy động tối đa nguồn lực để phát triển du lịch. Tập trung huy động các nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ; nâng cao chất lượng các dịch vụ du lịch. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu



kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng tỷ trọng ngành dịch vụ du lịch của huyện.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

1) Quy hoạch chi tiết 03 điểm du lịch trên địa bàn huyện: Lao Chải 1, Bản Thẳm, Sì Thâu Chải.

2) Năm 2025, số lượt khách tham quan du lịch đến với huyện đạt trên 600.000 lượt; tổng thu nhập từ dịch vụ du lịch của huyện đạt 230 tỷ đồng.

3) Công nhận mới 02 điểm du lịch; xây dựng mới 20 mô hình Homestay đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

4) Kêu gọi, thu hút 4 - 5 tổ chức, cá nhân có vốn vào đầu tư du lịch.

5) Có ít nhất 5 hướng dẫn viên du lịch tại các điểm, bản du lịch cộng đồng là người dân tộc thiểu số địa phương (tương đương trên 60%). Trên 85% người dân tại các bản du lịch tham gia trực tiếp vào các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch.

6) Mỗi năm mở ít nhất 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch gắn bảo tồn văn hóa truyền thống. Mở 01 lớp đào tạo nghề trong ngành du lịch.

7) Duy trì, phát triển 02 nghề thủ công truyền thống; khôi phục, bảo tồn, phát triển 02 lễ hội; bảo tồn, thành lập và duy trì hoạt động của Câu lạc bộ khèn Mông tại các xã: Tả Lèng, Thèn Sin, Nùng Nàng; 100% các khu, điểm du lịch có đội văn nghệ quần chúng phục vụ khách du lịch.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Phát triển sản phẩm du lịch gắn bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc**

- Xây dựng, công nhận mới 02 điểm du lịch: Lao Tỷ Phùng (xã Nùng Nàng), Chu Va 6 (xã Sơn Bình).

- Hướng dẫn, xây dựng mới 20 mô hình Homestay đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, trong đó: 05 mô hình tại Bản Thẳm (xã Bản Hòn), 05 mô hình tại bản Lao Chải 1 (xã Khun Há), 05 mô hình tại Chu Va 6,8 (xã Sơn Bình), 05 mô hình tại bản Lao Tỷ Phùng (xã Nùng Nàng)...

- Tiếp tục thường xuyên tổ chức các hoạt động dù lượn tại điểm bay bản Sì Thâu Chải (xã Hồ Thầu) tạo điểm nhấn cho du lịch của huyện. Hàng năm, phối hợp tổ chức từ 01 - 02 cuộc thi dù lượn (trong nước và quốc tế). Quy hoạch, xây dựng 01 bãi bay đạt tiêu chuẩn tại điểm bay bản Sì Thâu Chải, xã Hồ Thầu. Thành lập, duy trì hoạt động 01 Câu lạc bộ dù lượn tại huyện phục vụ cho các hoạt động văn hóa của huyện và nhu cầu của khách du lịch.

- Lựa chọn một số giá trị văn hóa tiêu biểu, đặc sắc của các dân tộc phát triển thành sản phẩm du lịch đặc trưng, tạo sức cạnh tranh thu hút du khách; duy

trì, phát triển 02 nghề thủ công truyền thống: nghề dệt thổ cẩm (xã Bản Hòn), mây tre đan (xã Hồ Thầu, Tả Lèng, Bản Giang); khôi phục, bảo tồn, phát triển 02 lễ hội: Xòe chiêng (dân tộc Thái tại xã Bản Bo), Gầu tào (dân tộc Mông tại xã Tả Lèng). Bảo tồn, thành lập và duy trì hoạt động của Câu lạc bộ khèn Mông tại các xã: Tả Lèng, Thèn Sin, Nùng Nàng (mỗi xã 01 Câu lạc bộ);

- Tiếp tục khai thác có hiệu quả các hoạt động nhằm bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống phục vụ phát triển du lịch như: Lễ hội động Tiên Sơn, Tuần Văn hóa du lịch... Bảo tồn các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của các dân tộc trên địa bàn huyện, phục vụ cho công tác phát triển du lịch gắn bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.

- Duy trì, phát triển các điểm du lịch, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh đã được công nhận; nâng cao chất lượng dịch vụ, hiệu quả hoạt động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn huyện.

- Phát triển du lịch gắn với phát triển nông nghiệp và triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới. Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm nông nghiệp sạch phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của địa phương nhằm gia tăng lợi ích kinh tế cho người dân cũng như tạo ra các sản phẩm phong phú, đa dạng phục vụ du khách (chè, mắc ca, lê, đào, tam thất, mật ong...). Trong quá trình sản xuất nông nghiệp cần nghiên cứu, phát triển tập trung theo từng vùng, từng khu vực, tạo cảnh quan lạ, đẹp mắt góp phần phát triển các loại hình du lịch sinh thái, tham quan, trải nghiệm (tạo các hình khối: trái tim, tròn, vuông, vòng cung; trồng tập trung tạo điểm nhấn...).

- Tập trung huy động các nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ; đa dạng hoá và nâng cao chất lượng các loại hình du lịch: Sinh thái, văn hóa cộng đồng, tâm linh, thể thao mạo hiểm. Phát triển các sản phẩm dịch vụ du lịch: ăn uống, lưu trú, hướng dẫn, vận chuyển, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, mua sắm.... Ngoài ra cần xây dựng phát triển một số dịch vụ phụ trợ như: Thuê trang phục dân tộc, trang điểm, chụp hình lưu niệm...

## **2. Tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động nhằm phát huy vai trò của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong gìn giữ, bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống. Hàng năm xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quảng bá du lịch; tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, giới thiệu quảng bá các điểm du lịch, mô hình cơ sở Homestay cũng như các mô hình du lịch tại huyện. Xây dựng, lắp đặt các biển quảng cáo, biển chỉ đường, các ấn phẩm quảng bá (tờ rơi, tập gấp, băng đĩa hình...).

- Tập trung công tác xây dựng Fanpage và trang thông tin điện tử (Website) riêng về du lịch huyện Tam Đường. Xây dựng các clip, phóng sự, tin

bài ngắn (chương trình khám phá, trải nghiệm thực tế các điểm du lịch tại huyện) đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện cũng như phối hợp đăng tải trên các báo, đài của Trung ương, địa phương (Đài Truyền hình Việt Nam: VTV1, VTV2, VTV3, VTV4; Đài Truyền hình kỹ thuật số: VTC10, VTC14...). Khuyến khích người dân tuyên truyền, giới thiệu các sản phẩm văn hóa, du lịch dưới nhiều hình thức như: Fanpage và thông qua các các trang mạng xã hội như: Facebook, Youtube, Zalo,... nhằm tạo sức lan tỏa, thu hút khách du lịch.

- Tạo điều kiện trong việc đẩy mạnh giao lưu văn hóa du lịch giữa các huyện trong tỉnh và khu vực. Thành lập đoàn tham gia các sự kiện tại tỉnh và khu vực: Hội chợ thương mại, các hoạt động xúc tiến đầu tư. Giới thiệu và tạo điều kiện cho các công ty lữ hành đến nghiên cứu Tour, điểm du lịch tại huyện.

### **3. Phát triển nguồn nhân lực**

- Thường xuyên tổ chức đào tạo và nâng cao trình độ quản lý đối với cán bộ cơ sở; bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ thuyết minh tại các điểm du lịch, kỹ năng đón tiếp phục vụ du khách (giao tiếp, nấu ăn, hướng dẫn, phục vụ...), dạy nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống...

- Mở các lớp đào tạo về hướng dẫn viên du lịch tại điểm; xây dựng lực lượng lao động có chuyên môn đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành du lịch những năm tới. Thường xuyên tổ chức các buổi tham quan thực tế, học hỏi kinh nghiệm về phát triển du lịch văn hóa, cộng đồng tại các địa phương.

**4. Liên doanh liên kết vùng:** Tiếp tục thực hiện công tác liên kết với các địa phương có du lịch phát triển như: Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh; phối hợp thực hiện tốt chương trình hợp tác 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng; mời gọi các doanh nghiệp lữ hành trong nước lên khảo sát, nghiên cứu thị trường để đưa khách du lịch đến Tam Đường; tăng cường công tác liên kết quảng bá, liên kết các Tour, tuyến, điểm du lịch.

### **5. Quy hoạch, đầu tư cơ sở hạ tầng**

- Quy hoạch chi tiết phát triển 03 điểm du lịch trên địa bàn huyện tại bản: Sì Thâu Chải (xã Hồ Thầu), Lao Chải 1 (xã Khun Há), Bản Thẳm (xã Bản Hòn) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Triển khai thực hiện các nội dung theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Mở rộng, nâng cấp tuyến đường đến các điểm du lịch: Lao Chải 1 (Khun Há), Sì Thâu Chải (Hồ Thầu), Nà Khương (Bản Bò).

- Phân bổ nguồn vốn, tập trung đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất vào những điểm đã có định hướng phát triển du lịch và có khả năng khai thác: Bản Hòn, Bản Thẳm (xã Bản Hòn); Sì Thâu Chải (xã Hồ Thầu); Lao Chải 1 (xã Khun Há); Nà Khương (xã Bản Bò); Lao Ty Phùng (xã Nùng Nàng); Chu Va 6 (xã Sơn Bình) và các điểm du lịch khác.

- Trùng tu, cải tạo cảnh quan tại khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh Động Tiên Sơn.

- Tăng cường quảng bá, kêu gọi, thu hút, huy động tối đa nguồn lực để phát triển du lịch; kêu gọi, thu hút 4 - 5 tổ chức, cá nhân có vốn vào đầu tư du lịch tại huyện.

- Mời gọi, thu hút đầu tư xây dựng 03 điểm trung bày, giới thiệu, bán các sản phẩm văn hóa, nông sản địa phương gắn với các điểm tham quan, ngắm cảnh, check in trên cung đường Quốc lộ 4D (Sa Pa - Lai Châu) như: Điểm đỉnh đèo Ô Quý Hồ; điểm Cầu kính Rồng Mây; điểm khu vực đỉnh đèo Giang Ma. Mời gọi, thu hút vốn đầu tư xây dựng đường mòn leo núi, các trạm dừng chân, các điểm ngắm cảnh, dịch vụ ăn uống, nghỉ dưỡng phục vụ khách leo núi, thám hiểm đỉnh Pu Ta Leng, Tả Liên Sơn.

## **6. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn Chương trình mục tiêu về văn hóa được phân bổ hàng năm của Trung ương và ngân sách của địa phương. Đồng thời, huy động tối đa các nguồn kinh phí xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

a) Tổng nhu cầu vốn: 105.240.000.000 đồng.

Trong đó:

- Nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện Đề án: 102.240.000.000 đồng.

- Nguồn xã hội hóa thực hiện Đề án: 3.000.000.000 đồng.

b) Nguồn vốn và phân kì vốn thực hiện (phân kì nguồn ngân sách nhà nước)

- Năm 2021: 9.250.000.000 đồng.

- Năm 2022: 22.260.000.000 đồng.

- Năm 2023: 32.760.000.000 đồng.

- Năm 2024: 16.660.000.000 đồng.

- Năm 2025: 21.310.000.000 đồng.

*(Có biểu chi tiết kèm theo).*

## **IV. GIẢI PHÁP**

**1. Nhóm giải pháp về công tác quản lý nhà nước :** Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn. Tập trung chỉ đạo kịp thời, trọng tâm, trọng điểm đặc biệt là những việc mới, việc khó trong phát triển dịch vụ du lịch. Thường xuyên nắm bắt tình hình giải quyết kịp thời những vướng mắc khó khăn đặc biệt tại cơ sở trong việc đầu tư cơ sở hạ tầng và phát triển dịch vụ du lịch. Xây dựng quy chế quản lý du lịch phù hợp, tạo cơ chế phối hợp liên ngành trong quá trình

triển khai và tổ chức thực hiện. Cần có chiến lược, chương trình hành động cụ thể, thiết thực nhằm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch; nâng cao nhận thức của người dân về tài nguyên du lịch và phát triển du lịch theo hướng bền vững. Hàng năm rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào Đề án để phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đảm bảo tính kế thừa có chọn lọc và xu hướng phát triển chung của toàn xã hội.

**2. Nhóm giải pháp về đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch:** Đẩy mạnh việc bảo tồn, duy trì, khai thác các di sản văn hoá để phát triển du lịch; phát triển các sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn có sức cạnh tranh để thu hút khách du lịch, đặc biệt là khách du lịch quốc tế, góp phần thực hiện những mục tiêu chiến lược đặt ra. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; có chiến lược cụ thể để biến những di sản văn hoá thành sản phẩm du lịch có sức cạnh tranh cao, thu hút du khách. Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch: văn hóa cộng đồng, sinh thái, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, thể thao mạo hiểm... Phát triển, nâng cao chất lượng các dịch vụ du lịch; phát triển các dịch vụ du lịch mới, tăng sức hấp dẫn cho khách du lịch. Khai thác hiệu quả hoạt động của các nghề thủ công, lễ hội truyền thống tại các điểm du lịch.

**3. Nhóm giải pháp về tuyên truyền, quảng bá:** Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động nhằm phát huy vai trò của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong gìn giữ, bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống góp phần phát triển du lịch. Công tác tuyên truyền, vận động phải được đổi mới cả về nội dung, phương pháp, đa dạng hóa các hình thức và phải được duy trì thực hiện thường xuyên, liên tục; nâng cao chất lượng cán bộ chuyên trách về tuyên truyền, vận động về phát triển du lịch gắn bảo tồn văn hóa. Tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, giới thiệu quảng bá các điểm du lịch, cơ sở Homestay cũng như các mô hình du lịch. Thường niên tổ chức các lễ hội, các sự kiện về du lịch Tam Đường nhằm tạo ra điểm nhấn trong việc nâng cao hình ảnh du lịch của huyện.

**4. Nhóm giải pháp về bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống:** Tăng cường công tác bảo tồn phát huy giá trị các di sản văn hóa. Tiếp tục duy trì và khai thác có hiệu quả các hoạt động thường niên nhằm bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống phục vụ phát triển du lịch. Tạo lập môi trường văn hóa xã hội lành mạnh cho phát triển kinh tế gắn với đời sống xã hội; coi việc phục vụ nhu cầu vật chất và tinh thần của nhân dân là mục tiêu chung để phấn đấu thực hiện. Phát huy vai trò của các nghệ nhân, trưởng bản, người có uy tín trong việc bảo tồn, gìn giữ các nét đẹp văn hóa truyền thống làm nền tảng để phát triển du lịch.

**5. Nhóm giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực:** Làm tốt công tác đào tạo nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ,

công chức, viên chức các cấp có phẩm chất, năng lực thực sự ngang tầm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý chuyên môn, nghiệp vụ du lịch, văn hóa; thường xuyên tập huấn, đào tạo, học tập kinh nghiệm cho cán bộ văn hóa cơ sở, Nhân dân về công tác phát triển du lịch cũng như bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tăng tỷ lệ lao động làm việc trong ngành du lịch, thương mại, dịch vụ.

**6. Nhóm giải pháp về quy hoạch, đầu tư:** Quản lý và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Đề án sau khi đã được phê duyệt. Trong công tác quản lý quy hoạch các điểm du lịch cần được chú trọng cả về quy mô và chất lượng, có trọng tâm, có chiều sâu, đủ linh hoạt để đảm bảo tính khả thi. Có chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi mời gọi các tổ chức, cá nhân vào đầu tư phát triển du lịch gắn bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn huyện. Tập trung đầu tư vào một số địa bàn trọng điểm có tiềm năng du lịch gắn với văn hoá truyền thống. Hoàn chỉnh quy trình và thủ tục hành chính về quản lý quy hoạch kiến trúc theo hướng giảm thời gian thực hiện, góp phần cải thiện chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh. Đổi mới tư duy và nâng cao chất lượng lập và quản lý quy hoạch xây dựng, trong đó cần phải xác định quy hoạch là một quá trình liên tục, xuyên suốt, quản lý từ bước lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đến triển khai thực thi nội dung Đề án.

### **7. Nhóm giải pháp về vốn (nguồn lực)**

Tranh thủ nguồn vốn của nhà nước từ Trung ương, địa phương, các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn của các thành phần kinh tế, các nguồn vốn khác trong việc đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, dịch vụ du lịch.

Đẩy mạnh công tác đối ngoại, tiếp cận, thu hút đầu tư thông qua các cơ chế ưu đãi thích hợp với các doanh nghiệp, công ty, tập đoàn tài chính đầu tư trong lĩnh vực du lịch, vui chơi giải trí, văn hóa.

## **Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin**

Tham mưu UBND huyện trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành về phát triển du lịch gắn với bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn toàn huyện. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Đề án.

Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phát triển du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc đối với các xã, thị trấn. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu bảo tồn các di sản văn hóa, bảo tồn nghề thủ công, lễ hội truyền thống đặc sắc... tạo động lực cho việc phát triển du lịch.

Nghiên cứu các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới, đặc trưng tạo điểm nhấn cho du lịch - văn hóa Tam Đường.

Là cơ quan Thường trực, làm đầu mối, tổng hợp, đôn đốc triển khai và báo cáo thường xuyên với UBND huyện về kết quả thực hiện theo quy định.

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Thẩm định, tham mưu UBND huyện phân bổ ngân sách để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung trong Đề án.

**3. Chi cục Thuế khu vực Thành phố Lai Châu - Tam Đường:** Thực hiện công tác quản lý và thu ngân sách nhà nước tại các điểm du lịch theo quy định.

**4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:** Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch phát triển các nghề thủ công truyền thống phục vụ du lịch. Chủ trì, tham mưu trong việc đầu tư xây dựng, nâng cấp các tuyến đường giao thông trên địa bàn toàn huyện (nâng cấp các tuyến đường giao thông đến các điểm du lịch: Lao Chải 1, Nà Khương, Sì Thâu Chải). Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác xây dựng bãi du lịch tại bản Sì Thâu Chải đạt tiêu chuẩn; xây dựng, duy trì và phát triển chợ phiên, chợ đêm Tam Đường. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng nhãn hiệu các sản phẩm du lịch theo quy định.

**5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Tham mưu lựa chọn, chuyển đổi những cây trồng phù hợp với kiểu kiện tự nhiên, có thu nhập ổn định góp phần phát triển kinh tế cũng như làm phong phú và đa dạng các sản phẩm dịch vụ du lịch. Xây dựng và phát triển các mô hình trồng nông, lâm nghiệp và thủy sản: Mô hình trồng và chăm sóc địa lan, phong lan; mô hình nuôi cá nước lạnh, mô hình nuôi ong mật...

#### **6. Phòng Tài nguyên - Môi trường**

Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin huyện (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) và các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn liên quan đưa nội dung bảo vệ môi trường vào chương trình, kế hoạch hàng năm của huyện.

Hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị được giao chủ đầu tư thực hiện các trình tự, thủ tục có liên quan đến lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường theo quy định của pháp luật trong công tác đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng của các khu, điểm du lịch trên địa bàn huyện.

**7. Đài Truyền thanh - Truyền hình:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá di sản văn hóa và các tiềm năng du lịch Tam Đường đến với đông đảo quần chúng nhân dân và du khách.

#### **8. Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện**

Phối hợp cùng các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch và cộng đồng dân cư xây dựng các tuyến, khu, điểm du lịch an toàn gắn với đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn

huyện. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh du lịch, thủ tục đăng ký tạm trú cho khách du lịch.

Riêng đối với Ban Chỉ huy quân sự huyện: Theo dõi, quản lý các hoạt động của môn thể thao mạo hiểm dù lượn theo thẩm quyền và thường xuyên báo cáo tình hình về UBND huyện để nắm bắt.

**9. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:** Phối hợp trong công tác triển khai thực hiện các phương án xóa bỏ tệ nạn xã hội góp phần xây dựng điểm đến an toàn và thân thiện với du khách. Phối hợp trong công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển dịch vụ du lịch. Rà soát nhu cầu và xây dựng kế hoạch đào tạo nghề truyền thống phục vụ du lịch.

**10. Phòng Nội vụ:** Phối hợp với các ngành, các xã, thị trấn xây dựng tiêu chuẩn, quy trình chọn lựa phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực du lịch. Đề xuất tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao chất lượng cho đội ngũ cán bộ, thuyết minh viên, hướng dẫn viên và các cá nhân hoạt động trong lĩnh vực du lịch tại huyện.

**11. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện:** Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối trong công tác phát triển du lịch gắn bảo tồn giá trị văn hóa các dân tộc; nâng cao nhận thức trong việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống góp phần phát triển du lịch. Tích cực vận động quần chúng nhân dân triển khai, thực hiện tốt các phong trào thi đua, cuộc vận động như: Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, “*Điện sáng nông thôn*”; triển khai phong trào “*vệ sinh môi trường nông thôn, đô thị xanh, sạch, đẹp*”...

## **12. UBND các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết để thực hiện nội dung Đề án trên địa bàn; trên cơ sở tình hình thực tế trên địa bàn, nghiên cứu phát triển các sản phẩm du lịch gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về trách nhiệm cộng đồng dân cư với việc ứng xử có văn hóa trong các hoạt động du lịch, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường và các di sản văn hóa. Chỉ đạo nhân dân tại các bản đã có định hướng phát triển du lịch chủ động, thường xuyên dọn dẹp vệ sinh tại gia đình, nơi công cộng, sản xuất sản phẩm thủ công mỹ nghệ, đồ lưu niệm phục vụ du khách, củng cố cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dịch vụ. Xây dựng, khôi phục các làng nghề thủ công truyền thống, bảo vệ các di tích lịch sử văn hóa, tài nguyên du lịch tự nhiên và các cảnh quan môi trường trên địa bàn.

- Thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; triển khai phong trào vệ sinh môi trường nông thôn, đô thị xanh, sạch,



đẹp và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Điện sáng nông thôn”.

- Phối hợp thực hiện tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân trong khu vực phải di dời nhằm thực hiện có hiệu quả các dự án đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn./.

---

**PHỤ BIỂU SỐ 01**  
**CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN DU LỊCH GẮN VỚI BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA**  
**CÁC DÂN TỘC HUYỆN TAM ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2021 của UBND huyện Tam Đường)

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu phát triển giai đoạn 2021 - 2025					Thực hiện năm 2020
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
<b>1</b>	<b>Tổng số cơ sở lưu trú du lịch</b>	<b>Cái</b>	<b>34</b>	<b>44</b>	<b>49</b>	<b>54</b>	<b>57</b>	<b>34</b>
<b>1.1</b>	Mạng lưới khách sạn	Cái	4	4	5	5	5	4
	Số phòng khách sạn	Phòng	100	100	140	140	140	100
	Trong đó: khách sạn 3 sao trở lên	Cái	1	1	2	2	2	1
<b>1.2</b>	Số nhà nghỉ, cơ sở lưu trú du lịch đã được công nhận	Cái	6	8	10	12	14	5
	Số phòng nhà nghỉ, cơ sở lưu trú du lịch đã được công nhận	Cái	80	90	100	110	120	70
<b>1.3</b>	Công suất sử dụng phòng bình quân/năm	%	61	61.5	62	62.5	63	61
<b>2</b>	<b>Nhà hàng</b>	<b>Cơ sở</b>	<b>16</b>	<b>17</b>	<b>18</b>	<b>19</b>	<b>20</b>	<b>16</b>
<b>3</b>	<b>Tổng lượt khách du lịch</b>	<b>Lượt</b>	<b>345.000</b>	<b>396.750</b>	<b>456.200</b>	<b>524.630</b>	<b>630.320</b>	<b>300.000</b>
<b>3.1</b>	Khách quốc tế	Lượt	11.500	13.230	15.210	17.500	20.100	10,000
	Ngày lưu trú/khách quốc tế	Ngày	1	1	1	1	1	1
	Mức chi tiêu trong ngày/khách quốc tế	Tr.đồng	1	1	1	1	1	1
<b>3.2</b>	Khách nội địa	Lượt	333.500	383.520	440.990	507.130	583.220	290.000

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu phát triển giai đoạn 2021 - 2025					
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Thực hiện năm 2020
	Ngày lưu trú/khách nội địa	Ngày	0.6	0.6	0.6	0.6	0.6	0.6
	Mức chi tiêu trong ngày/ khách nội địa	Tr.đồng	600	600	600	600	600	600
<b>4</b>	<b>Doanh thu ngành du lịch</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>131.6</b>	<b>151.3</b>	<b>174</b>	<b>200.1</b>	<b>230</b>	<b>114.4</b>
<b>4.1</b>	Khách quốc tế	Tỷ đồng	11.5	13.2	15.2	17.5	20.1	10
<b>4.2</b>	Khách nội địa	Tỷ đồng	120.1	138.1	158.8	182.6	210	104.4
<b>5</b>	<b>Tổng số lao động ngành du lịch</b>	<b>Người</b>	<b>3.200</b>	<b>3.400</b>	<b>3.600</b>	<b>3.800</b>	<b>4.000</b>	<b>3.000</b>
<b>5.1</b>	Lao động trực tiếp	Người	480	560	640	720	800	400
<b>5.2</b>	Lao động gián tiếp	Người	2.720	2.840	2.960	3.080	3.200	2.600
<b>6</b>	<b>Số điểm du lịch, di tích, danh lam thắng cảnh được công nhận</b>	<b>Điểm</b>	<b>13</b>	<b>14</b>	<b>14</b>	<b>14</b>	<b>14</b>	<b>12</b>
<b>7</b>	<b>Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>1</b>

**PHỤ BIỂU SỐ 02**

**QUY HOẠCH CHI TIẾT CÁC ĐIỂM DU LỊCH GIAI ĐOẠN 2020-2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2021 của UBND huyện Tam Đường)

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Nguồn vốn			Phân kỳ đầu tư vốn giai đoạn 2021-2025				
		Tổng số	Đầu tư NS NN	Vốn khác	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	<b>Tổng số</b>	<b>5.300</b>	<b>2.300</b>	<b>3.000</b>	<b>5.300</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>1</b>	Khảo sát, quy hoạch chi tiết điểm du lịch Bản Thảm, xã Bản Hôn.	1.300	1.300	0	1.300	0	0	0	0
<b>2</b>	Khảo sát, quy hoạch chi tiết điểm du lịch Lao Chải 1, xã Khun Há.	1.000	1.000	0	1.000	0	0	0	0
<b>3</b>	Khảo sát, quy hoạch điểm du lịch bản Sì Thâu Chải - thác Tác Tình - đỉnh Pu Ta Leng.	3.000	0	3.000	3.000	0	0	0	0

**PHỤ BIỂU SỐ 03**

**PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ, SẢN PHẨM DU LỊCH**

**GẮN VỚI BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC HUYỆN TAM ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2021 của UBND huyện Tam Đường)

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Nguồn vốn			Phân kỳ đầu tư vốn giai đoạn 2021-2025				
		Tổng số	Đầu tư NSNN	Vốn khác	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	<b>Tổng số</b>	<b>4.340</b>	<b>4.340</b>	<b>0</b>	<b>750</b>	<b>1.060</b>	<b>1.060</b>	<b>860</b>	<b>610</b>
<b>1</b>	Hỗ trợ kinh phí thành lập, duy trì hoạt động 01 Câu lạc bộ dù lượn tại huyện.	<b>600</b>	600	0	200	100	100	100	100
<b>2</b>	Hỗ trợ kinh phí duy trì, phát triển 02 nghề thủ công truyền thống: nghề dệt thổ cẩm (xã Bản Hòn), mây tre đan (xã Hồ Thầu, Tả Lèng, Bản Giang).	<b>500</b>	500	0	100	100	100	100	100
<b>3</b>	Khôi phục, bảo tồn, phát triển 02 lễ hội: Xòe chiêng (dân tộc Thái tại xã bản Bo), Gầu tào (dân tộc Mông tại xã Tả Lèng).	<b>1.000</b>	1.000	0	200	200	200	200	200
<b>4</b>	Hỗ trợ thành lập và duy trì hoạt động của Câu lạc bộ khèn Mông tại các xã: Tả Lèng, Thèn Sin, Nùng Nàng	<b>390</b>	390	0	150	60	60	60	60
<b>5</b>	Hỗ trợ phục dựng văn nghệ dân gian, ẩm thực truyền thống phục vụ khách du lịch (Thái,	<b>1.000</b>	1.000	0	0	400	400	200	0

	Mông, Dao, Lào, Lự...)									
<b>6</b>	Hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh công cộng theo tiêu chuẩn của Tổng cục Du lịch tại 7 bản đã được công nhận là điểm du lịch	<b>350</b>	350	0	0	100	100	100	50	
<b>7</b>	Phát triển sản phẩm du lịch sinh thái gắn với nông nghiệp (Hỗ trợ xây dựng sản phẩm nông sản hình thức quà tặng để phục vụ khách du lịch...)	<b>500</b>	500	0	100	100	100	100	100	

**PHỤ BIỂU SỐ 04****NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG DU LỊCH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2021 của UBND huyện Tam Đường)

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	Tổng số	Trong đó		Phân kỳ đầu tư giai đoạn 2021 - 2025				
			Đầu tư NSNN	Vốn khác	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	2	3=(4+5)	4	5	6	7	8	9	10
	<b>Tổng số</b>	<b>92.000</b>	<b>92.000</b>	<b>0</b>	<b>5.500</b>	<b>20.500</b>	<b>31.000</b>	<b>15.000</b>	<b>20.000</b>
1	Đầu tư hạ tầng khung cơ bản, xây dựng 02 điểm du lịch: Lao Tỷ Phùng, Chu Va 6.	10.000	10.000	0	0	5.000	5.000	0	0
2	Xây dựng mới 20 mô hình Homestay đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	2.000	2.000	0	500	500	1.000	0	0
3	Mở rộng, nâng cấp tuyến đường đến các điểm du lịch: Lao Chải 1 (Khun Há), Sì Thâu Chải (Hồ Thầu), Nà Khương (Bản Bo).	30.000	30.000	0	0	0	10.000	10.000	10.000
4	Đầu tư điểm du lịch Bản Hon, Bản Thảm (xã Bản Hon).	20.000	20.000	0	0	10.000	10.000	0	0
5	Đầu tư điểm du lịch Sì Thâu Chải (xã Hồ Thầu);	5.000	5.000	0	0	5.000	0	0	0

<b>6</b>	Đầu tư điểm du lịch Lao Chải 1 (xã Khun Há);	<b>5.000</b>	5.000	0	0	0	5.000	0	0
<b>7</b>	Đầu tư điểm du lịch Nà Khương (xã Bản Bo),	<b>5.000</b>	5.000	0	0	0	0	5.000	0
<b>8</b>	Đầu tư điểm du lịch Nà Luông (xã Nà Tăm)	<b>5.000</b>	5.000	0	0	0	0	0	5.000
<b>9</b>	Trùng tu, cải tạo cảnh quan tại Động Tiên Sơn (tôn tạo, mở khuôn viên động)	<b>5.000</b>	5.000	0	0	0	0	0	5.000
<b>10</b>	Quy hoạch, xây dựng 01 bãi bay đạt tiêu chuẩn tại điểm bay bản Sì Thâu Chải, xã Hồ Thầu	<b>5.000</b>	5.000	0	5.000	0	0	0	0



**PHỤ BIỂU SỐ 05**

**DANH MỤC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

**GẮN VỚI BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC HUYỆN TAM ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

(Kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày   /01/2021 của UBND huyện Tam Đường)

<b>STT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Hình thức hợp đồng đầu tư</b>	<b>Địa điểm (xã, thị trấn)</b>
<b>1</b>	Đầu tư Xây dựng Khu du lịch cộng đồng gắn sinh thái Sì Thâu Chải - Thác Tác Tỉnh - Pu Ta Leng.	BBC, BOT, JV, FDI	Xã Hồ Thầu
<b>2</b>	Đầu tư Khu du lịch Lao Chải 1.	BBC, BOT, JV, FDI	Xã Khun Há
<b>3</b>	Đầu tư 03 khu trưng bày, giới thiệu, bán các sản phẩm văn hóa, nông sản địa phương gắn với tham quan, ngắm cảnh, check in trên cung đường Quốc lộ 4D.	BBC, BOT, JV, FDI	Xã Sơn Bình, xã Giang Ma
<b>4</b>	Dự án xây dựng khu nghỉ dưỡng sinh thái Nà Khương.	BBC, BOT, JV, FDI	Xã Bản Bo
<b>5</b>	Dự án xây dựng khu nghỉ dưỡng sinh thái Chu Va 6.	BBC, BOT, JV, FDI	Xã Sơn Bình
<b>6</b>	Dự án xây dựng khu nghỉ dưỡng sinh thái Tả Lèng	BBC, BOT, JV, FDI	Xã Tả Lèng
<b>7</b>	Đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch động Bản Hòn gắn với phát triển du lịch văn hóa cộng đồng.	BBC, BOT, JV, FDI	Tam Đường

**PHỤ BIỂU SỐ 06****ĐÀO TẠO PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC DU LỊCH - VĂN HÓA GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2021 của UBND huyện Tam Đường)

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Nguồn vốn			Phân kỳ đầu tư vốn giai đoạn 2021-2025				
		Tổng số	Đầu tư NSNN	Vốn khác (Xã hội hóa)	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	<b>Tổng số</b>	<b>1.250</b>	<b>1.250</b>	<b>0</b>	<b>250</b>	<b>250</b>	<b>250</b>	<b>250</b>	<b>250</b>
<b>1</b>	Mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch gắn bảo tồn văn hóa truyền thống (mỗi năm 02 lớp).	<b>500</b>	500	0	100	100	100	100	100
<b>2</b>	Tổ chức tham quan thực tế, học hỏi kinh nghiệm về phát triển du lịch văn hóa, cộng đồng tại các địa phương có du lịch phát triển (mỗi năm ít nhất 03 cuộc).	<b>750</b>	750	0	150	150	150	150	150

**PHỤ BIỂU SỐ 07**

**TUYÊN TRUYỀN, GIỚI THIỆU, QUẢNG BÁ PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

**GẮN VỚI BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC HUYỆN TAM ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

(Kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày   /01/2021 của UBND huyện Tam Đường)

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Nguồn vốn			Phân kỳ đầu tư vốn giai đoạn 2021-2025				
		Tổng số	Đầu tư NS NN	Vốn khác	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	<b>Tổng số</b>	<b>2.350</b>	<b>2.350</b>	<b>0</b>	<b>450</b>	<b>450</b>	<b>450</b>	<b>550</b>	<b>450</b>
<b>1</b>	Xây dựng và duy trì hoạt động Website riêng về du lịch huyện Tam Đường	<b>500</b>	500	0	100	100	100	100	100
<b>2</b>	Xây dựng các clip, phóng sự, tin bài quảng bá về du lịch - văn hóa tam Đường đăng tải trên các đài TW, địa phương	<b>750</b>	750	0	150	150	150	150	150
<b>3</b>	Xây dựng, lắp đặt các biển quảng cáo, biển chỉ đường đến các điểm du lịch	<b>1.000</b>	1.000	0	200	200	200	200	200
<b>4</b>	Xây dựng, xuất bản tập gấp giới thiệu về du lịch Tam Đường.	<b>100</b>	100	0	0	0	0	100	0

**PHỤ BIỂU SỐ 08**

**TỔNG HỢP NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

**GẮN VỚI BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC HUYỆN TAM ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2021 của UBND huyện Tam Đường)

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Nguồn vốn			Phân kỳ đầu tư vốn giai đoạn 2021-2025 (Vốn ngân sách)				
		Tổng số	Đầu tư NS NN	Vốn khác	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	<b>Tổng số</b>	<b>105.240</b>	<b>102.240</b>	<b>3.000</b>	<b>9.250</b>	<b>22.260</b>	<b>32.760</b>	<b>16.660</b>	<b>21.310</b>
<b>1</b>	Quy hoạch chi tiết các điểm du lịch	5.300	2.300	3.000	2.300	0	0	0	0
<b>2</b>	Phát triển dịch vụ, sản phẩm du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc	4.340	4.340	0	750	1.060	1.060	860	610
<b>3</b>	Đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch	92.000	92.000	0	5.500	20.500	31.000	15.000	20.000
<b>4</b>	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực	1.250	1.250	0	250	250	250	250	250
<b>5</b>	Tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá	2.350	2.350	0	450	450	450	550	450